Người ký: TRUNG TÂM THÔNG TIN - HỘI NGHỊ TỈNH QUẢNG NGÃI
Email: ttht@quangngai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
Thời gian ký: 19.11.2026 16:35:23 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2787 /QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ, địa chỉ: Xóm 2, thôn Thế Lợi, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi *"lần hai"*

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 06/2026/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đối thoại trong giải quyết khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật cán bộ, công chức trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 145/2026/QĐ-UBND ngày 31/8/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Đơn khiếu nại ngày 10/4/2026 của ông Nguyễn Sỹ (địa chỉ: Xóm 2, thôn Thế Lợi, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi);

Theo báo cáo của Chánh Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại lần hai của ông Nguyễn Sỹ *(địa chỉ: Xóm 2, thôn Thế Lợi, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi)* tại Báo cáo số 340/BC-TTR ngày 24/10/2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Nội dung khiếu nại

Ông Nguyễn Sỹ khiếu nại yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thọ Phong về trả hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu của ông Nguyễn Sỹ đối với diện tích đất thuộc một phần thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, bản đồ đo vẽ năm 1998, xã Tịnh Phong *(nay là xã Thọ Phong)* và yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần

diện tích đất nằm phía trước của 05 thửa đất (*số 682, 183, 684, 685, 686*), thuộc tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong cho gia đình ông.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu

Chủ tịch UBND xã Thọ Phong đã thụ lý và ban hành Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ *(địa chỉ: Xóm 2, thôn Thế Lợi, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi)* "lần đầu" theo đó: Không công nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ đối với việc yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thọ Phong về việc trả hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất đối với thửa 406 tờ bản đồ số 9, xã Tịnh Phong (*bản đồ năm 1999*) đối với phần diện tích 672m^2 thuộc thửa 406 tờ bản đồ số 9 xã Tịnh Phong.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND xã Thọ Phong, ông Nguyễn Sỹ có Đơn khiếu nại lần hai ghi ngày 10/4/2026 gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh để yêu cầu giải quyết.

III. Kết quả xác minh khiếu nại

1. Về nguồn gốc sử dụng đất và hồ sơ địa chính

Nguyên thửa đất số 406, diện tích 1.742m^2, tờ bản đồ số 9, bản đồ đo vẽ năm 1998, xã Tịnh Phong là của ông Nguyễn Tiệm *(cha ông Nguyễn Sỹ)* để lại cho vợ chồng ông Nguyễn Sỹ và bà Nguyễn Thị Phượng sử dụng.

Theo hồ sơ thực hiện Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước thì thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, xã Tịnh Phong thuộc thửa đất số 317, tờ bản đồ 03, diện tích 1.760m^2, loại đất T do ông Nguyễn Sỹ kê khai trong Sổ Đăng ký ruộng đất tại trang số 51, quyển 01, được UBND xã Tịnh Phong (*trước đây*) xác nhận ngày 15/12/1986 và được UBND huyện Sơn Tịnh (*trước đây*) phê duyệt vào ngày 30/4/1987 và Sổ Mục kê ruộng đất tại trang số 125, quyển 01, được UBND xã Tịnh Phong xác nhận vào ngày 15/12/1986 và được UBND huyện Sơn Tịnh (*trước đây*) phê duyệt vào ngày 30/4/1987.

Thực hiện Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ về việc ban hành bản quy định về việc giao đất nông nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân sử dụng ổn định lâu dài mục đích sản xuất nông nghiệp thì thửa đất số 317, tờ bản đồ 03, diện tích 1.760m^2, loại đất T biến động thành thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.742m^2, xã Tịnh Phong (*trước đây*); tuy nhiên, tại Sổ Mục kê đất thể hiện trang số 180, Quyển số 01 được UBND xã Tịnh Phong lập ngày 22/3/1999 và Sở Tài nguyên và Môi trường (*trước đây*) ký ngày 20/4/2004 lại tách thành 02 phần diện tích *(trong đó: ông Nguyễn Sỹ là 1.070m^2, loại đất T và đất UBND xã Tịnh Phong quản lý là 672m^2, loại đất T)*. Theo Sổ địa chính UBND xã Tịnh Phong (*trước đây*) lập ngày 08/10/2002 và Sở Tài nguyên và Môi trường (*trước đây*) duyệt y ngày 20/4/2004 thể hiện: Tại trang số 189, Quyển số 4 xác định phần diện tích 1.070m^2 thể hiện tên ông Nguyễn Sỹ và tại trang số 56, Quyển số 08(14) diện tích 672m^2, loại đất sản xuất nông nghiệp (ĐRM) do UBND xã Tịnh Phong quản lý.

2. Về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày 18/12/1998, ông Nguyễn Sỹ được UBND huyện Sơn Tịnh (*trước đây*) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, diện tích được cấp là 1.070m^2, loại đất T, xã Tịnh Phong. Ngày 02/7/2008, ông Nguyễn Sỹ đã xin chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở nông thôn với diện tích 870m^2. Ngày 29/11/2010, ông Nguyễn Sỹ có Đơn đề nghị đăng ký biến động về đất đai, trong Đơn ông Nguyễn Sỹ có nêu: *"Nguyễn Sỹ có thửa đất số 406, tờ bản đồ số 09, diện tích 1.070m^2 loại đất thổ cư số vào sổ 02004 ngày 18-12-1998. Vào năm 1998 thửa đất của tôi chung thửa với đất UBND xã quản lý (đất hành lang quốc lộ). Vậy nay tôi viết đơn này đề nghị cấp có thẩm quyền điều chỉnh lại hình thể thửa đất và có trích lục riêng với diện tích 1.070m^2 để tôi thực hiện các quyền theo quy định"*; sau đó, UBND huyện Sơn Tịnh (*trước đây*) cấp đổi lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/12/2010 đối với thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, diện tích được cấp là 1.070m^2, loại đất ONT, thuộc xã Tịnh Phong cho ông Nguyễn Sỹ.

3. Về bồi thường, hỗ trợ diện tích đất và tài sản trên đất

Năm 1999, khi thực hiện dự án cải tạo Quốc lộ 1, đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang, ông Nguyễn Sỹ có nêu được đền bù, hỗ trợ diện tích đất 112,0m^2 số tiền là 6.720.000 đồng thuộc một phần diện tích 672m^2.

Liên quan đến hồ sơ bồi thường, hỗ trợ về đất đối với diện tích 112m^2 của ông Nguyễn Sỹ vào năm 1999, Thanh tra tỉnh làm việc với UBND xã Thọ Phong vào ngày 24/6/2026 cho rằng hiện nay UBND xã Thọ Phong không có lưu giữ. Ngày 02/7/2026, Thanh tra tỉnh có Công văn số 1956/TTR-NV1 gửi đến Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh sao lục hồ sơ đền bù, hỗ trợ khi thực hiện Dự án khôi phục và cải tạo Quốc lộ 1 đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang (*Dự án ADB.3*) vào năm 1999 đối với hộ ông Nguyễn Sỹ, nhưng hiện nay đơn vị không tìm thấy hồ sơ đền bù, hỗ trợ đối với hộ ông Nguyễn Sỹ, tuy nhiên, qua sao lục trực tiếp tại Quyết định số 4502/QĐ-UB ngày 28/10/1999 của UBND tỉnh phê duyệt kinh phí đền bù cho các hộ bị ảnh hưởng bởi Dự án khôi phục và cải tạo QL1 đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang (*dự án ADB3*) thuộc huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi có thể hiện tên chủ hộ là ông Nguyễn Sỹ được đền bù, tổng cộng 7.043.000 đồng. Như vậy, việc ông Nguyễn Sỹ trình bày tại Đơn khiếu nại được bồi thường về đất là đúng.

4. Về việc tách thửa và chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Theo báo cáo của UBND xã Thọ Phong và theo hồ sơ thì năm 2011, hộ ông Nguyễn Sỹ tách thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.070m^2, loại đất T, thuộc xã Tịnh Phong thành 08 thửa đất; trong đó, có 03 thửa đất hộ ông Nguyễn Sỹ chuyển nhượng, cụ thể: **(1)** Thửa số 557, tờ bản đồ số 9, diện tích 130m^2, được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSDĐ vào ngày 10/02/2011 số vào sổ cấp GCN "CH" 00564 cấp cho hộ ông Nguyễn Sỹ; sau đó, hộ ông Nguyễn Sỹ lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Nguyễn Thanh Hải và bà Từ Thị Minh Tuyết, được UBND xã Tịnh Phong chứng thực vào ngày 08/3/2011. **(2)** Thửa số 558, tờ bản đồ số 9, diện tích 130m^2 được UBND huyện Sơn Tịnh cấp GCNQSDĐ vào ngày 10/02/2011 số vào sổ cấp GCN "CH" 00565 cấp cho

hộ ông Nguyễn Sỹ; sau đó, hộ ông Nguyễn Sỹ lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho vợ chồng ông Nguyễn Thanh Hải và bà Từ Thị Minh Tuyết, được UBND xã Tịnh Phong chứng thực vào ngày 08/3/2011. **(3)** Thửa số 559, tờ bản đồ số 9, diện tích 130m^2 được UBND huyện Sơn Tịnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 10/02/2011 số vào sổ cấp GCN "CH" 00566 cấp cho hộ ông Nguyễn Sỹ; sau đó, hộ ông Nguyễn Sỹ lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho bà Hồ Thị Hồng Cẩm, được UBND xã Tịnh Phong (*trước đây*) chứng thực vào ngày 08/3/2011.

Sau đó, vợ chồng ông Nguyễn Thanh Hải, bà Từ Thị Minh Tuyết và bà Hồ Thị Hồng Cẩm chuyển nhượng lại 03 thửa đất nêu trên cho ông Hồ Quang Khương; trước đây ông Hồ Quang Khương và ông Nguyễn Sỹ có tranh chấp lối đi ra đường Quốc lộ 1A tại vị trí được xác định là đất hành lang Quốc lộ 1A *(theo trình bày của ông Nguyễn Thanh Phát con ông Nguyễn Sỹ người được ủy quyền*).

Đối với 05 thửa đất số: 682, 183, 684, 685, 686, tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong thì hiện nay ông Nguyễn Sỹ đang quản lý, sử dụng.

IV. Kết quả đối thoại

Tại buổi đối thoại ngày 21/10/2026, sau khi nghe Tổ xác minh, Chánh Thanh tra tỉnh *(được Chủ tịch UBND tỉnh phân công)* đã trực tiếp gặp gỡ, đối thoại với người khiếu nại (*ông Nguyễn Thanh Phát người được ông Nguyễn Sỹ, ủy quyền tham gia đối thoại)*, người bị khiếu nại Chủ tịch UBND xã Thọ Phong ủy quyền Phó Chủ tịch UBND xã là ông Bùi Tiến Dung tham dự đối thoại và các cơ quan, đơn vị có liên quan: Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh, kết quả như sau:

1. Chủ tịch UBND xã Thọ Phong vẫn giữ quan điểm tại Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 18/3/2026 về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ *(địa chỉ: Xóm 2, thôn Thế Lợi, xã Thọ Phong, tỉnh Quảng Ngãi)* "*lần đầu"*;

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh thống nhất nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ là có cơ sở để xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo điểm e khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 6 Điều 12 Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai.

3. Ông Nguyễn Thanh Phát (*người được ủy quyền*) thống nhất với nội dung báo cáo xác minh và vẫn giữ nguyên nội dung khiếu nại.

Theo đó, Chánh Thanh tra chủ trì buổi đối thoại kết luận: Thống nhất chỉ xem xét giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần diện tích đất phía trước đối với 05 thửa đất *(số 682, 183, 684, 685, 686, tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong)* mà hiện nay ông Nguyễn Sỹ đang quản lý, sử dụng.

V. Kết luận

Qua kết quả xác minh khiếu nại và đối thoại, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, kết luận:

1. Về hồ sơ địa chính liên quan đến phần diện tích đất nằm phía trước của 05 thửa đất (*số 682, 183, 684, 685, 686*), thuộc tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong mà hiện nay ông Nguyễn Sỹ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Nguồn gốc diện tích đất này là của ông Nguyễn Tiệm *(cha ông Nguyễn Sỹ)* để lại cho vợ chồng ông Nguyễn Sỹ, bà Nguyễn Thị Phượng sử dụng, khi thực hiện theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước (*tại sổ 5b*) thì ông Nguyễn Sỹ đăng ký kê khai tại thửa đất số 317, diện tích 1.760m^2, loại đất T; đến khi thực hiện theo Nghị định số 64/CP thì biến động thành thửa đất số 406, diện tích 1.742m^2, loại đất T *(vẫn chung một thửa)*. Như vậy, diện tích đất này có nguồn gốc từ ông bà của ông Nguyễn Sỹ để lại, có đăng ký 299 là một trong những giấy tờ pháp lý để được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Mặt khác, hiện nay phần diện tích đất nằm phía trước của 05 thửa đất (*số 682, 183, 684, 685, 686*), thuộc tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong, ông Nguyễn *Sỹ* vẫn đang quản lý, sử dụng ổn định, không có tranh chấp và trên đất hiện nay có tiệm hớt tóc, tiệm bán thuốc tây và tường rào, cổng ngõ đã xây dựng từ lâu.

2. Năm 1999 khi Nhà nước thực hiện Dự án khôi phục và cải tạo Quốc lộ 1, đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang (*Dự án ADB.3*) của Ban Giải phóng mặt bằng Quốc lộ 1 huyện Sơn Tịnh (*trước đây*) lập ngày 13/4/1999, kèm theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thể hiện phạm vi giải tỏa thì chủ hộ ông Nguyễn Sỹ vẫn được thu hồi, đền bù phần diện tích đất 112,0m^2 nằm trong thửa đất do UBND xã Tịnh Phong (*trước đây*) đăng ký kê khai tại Sổ địa chính trang số 56, Quyển số 08 (14) diện tích 672m^2, loại đất sản xuất nông nghiệp (ĐRM) với số tiền 6.720.000 đồng và ông Sỹ có tên trong Quyết định số 4502/QĐ-UB ngày 28/10/1999 của UBND tỉnh phê duyệt kinh phí đền bù cho các hộ bị ảnh hưởng bởi Dự án khôi phục và cải tạo QL1 đoạn Quảng Ngãi - Nha Trang (*dự án ADB3*) thuộc huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi được phê duyệt đền bù, tổng cộng 7.043.000 đồng.

3. Việc UBND huyện Sơn Tịnh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1998 đối với diện tích 1.070m^2 cho ông Nguyễn Sỹ, diện tích còn lại *(hiện nay ông Nguyễn Sỹ khiếu nại)* chưa được cấp Giấy chứng nhận cũng không đồng nghĩa là diện tích này không phải của ông Nguyễn Sỹ; việc ông Nguyễn Sỹ xác nhận trong Đơn đăng ký biến động vào ngày 29/11/2010 để cấp đổi lại diện tích 1.070m^2 cho rằng diện tích đất còn lại (*672m^2*) là của Nhà nước quản lý cũng không phải là chứng cứ mang tính pháp lý trực tiếp để nói rằng ông Nguyễn Sỹ đã thừa nhận từ bỏ không sử dụng diện tích này; căn cứ vào Sổ mục kê theo Nghị định số 64/CP tách thành 02 diện tích (*ông Nguyễn Sỹ là 1.070m^2, loại đất T và đất UBND xã Tịnh Phong quản lý là 672m^2, loại đất T*) để cho rằng phần diện tích 672m^2 không phải của ông Sỹ cũng chưa có tính pháp lý vững chắc vì Sổ mục kê chỉ là ghi nhận thực tế các thông tin về thửa đất, không được xem là một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất.

Như vậy, xét về tính pháp lý như trên việc ông Nguyễn Sỹ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận phần diện tích phía trước của 05 thửa đất *(số 682, 183, 684, 685, 686,*

tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong) hiện nay ông Nguyễn Sỹ đang quản lý, sử dụng là có căn cứ pháp lý theo quy định tại điểm e[1] khoản 1 Điều 137 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 6[2] Điều 12 Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai. Do đó nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Sỹ yêu cầu hủy bỏ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch UBND xã Thọ Phong về trả hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất là khiếu nại đúng.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Yêu cầu Chủ tịch UBND xã Thọ Phong ban hành văn bản hủy bỏ Thông báo số 111/TB-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thọ Phong về việc trả hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với cá nhân, cộng đồng dân cư, hộ gia đình đang sử dụng đất đối với thửa đất số 406, tờ bản đồ số 9, xã Tịnh Phong *(nay là xã Thọ Phong)*.

2. Chủ tịch UBND xã Thọ Phong có trách nhiệm hướng dẫn ông Nguyễn Sỹ phát sinh hồ sơ; tiếp nhận và giải quyết cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Sỹ đối với phần diện tích đất nằm phía trước của 05 thửa đất *(số 682, 183, 684, 685, 686, tờ bản đồ số 9, xã Thọ Phong)* có nguồn gốc đã được kê khai đăng ký sử dụng theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước mà hiện nay ông Nguyễn Sỹ đang quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Trong thời hạn luật định, kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định này, nếu ông Nguyễn Sỹ không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh thì ông Nguyễn Sỹ có quyền khởi kiện Chủ tịch UBND tỉnh tại Tòa án theo quy định pháp luật về tố tụng hành chính.

---

[1] Một trong các giấy tờ được lập trong quá trình thực hiện đăng ký ruộng đất theo Chỉ thị số 299/TTg ngày 10/11/1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký ruộng đất trong cả nước do cơ quan nhà nước đang quản lý mà có tên người sử dụng đất, bao gồm: Biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã xác định người đang sử dụng đất là hợp pháp; Bản tổng hợp các trường hợp sử dụng đất hợp pháp do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã hoặc cơ quan quản lý đất đai cấp huyện, cấp tỉnh lập; Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất; Giấy tờ về việc chứng nhận đã đăng ký quyền sử dụng đất của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp huyện hoặc cấp tỉnh cấp cho người sử dụng đất;

[2] Bổ sung khoản 4 vào sau khoản 3 Điều 24 như sau:

"4. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân đã được cấp giấy chứng nhận đối với một phần diện tích của thửa đất, phần diện tích còn lại chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật tại thời điểm cấp giấy chứng nhận trước đây mà nay đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thì được xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất."

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND xã Thọ Phong, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan và ông Nguyễn Sỹ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Ban tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- VP UBND tỉnh: PCVP(TT), BTCD;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC(NTTTr1751).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tâm Hiển